TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số: 177/2019/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Củ Chi, ngày 07 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Thúy Ái.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lụa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Lê Văn Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 548/2019/TLST-VDS ngày 21 tháng 12 năm 2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 222/2019/QĐST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1961.

Địa chỉ: Số 42, đường số 29, tổ 10A, ấp Tân T, xã T, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trung H, sinh năm: 1987 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Xóm B, xã N, huyện Củ Chi, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Cao Văn T, sinh năm: 1961;

+ Bà Cao Thị Bích N, sinh năm: 1988 (Xin vắng mặt);

+ Bà Cao Thị Hồng N, sinh năm: 1995 (Xin vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số 42, đường số 29, tổ 10A, ấp Tân T, xã T, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự nộp ngày 12/12/2018, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị B - có người đại diện theo ủy quyền là ông Trần Trung H trình bày:

Chồng bà là ông Cao Văn T, sinh ngày: 16/5/1961, chứng minh nhân dân số: 022366744, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 42, đường số 29, tổ 10A, ấp Tân T, xã T, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tháng 9/2009, ông T bị tai nạn giao thông, chấn thương sọ não, nhập viện và chữa trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi hơn một tháng mới qua được cơn nguy kịch và xuất viện về nhà. Hiện ông T hoàn toàn mất khả năng điều khiển hành vi của bản thân, không còn minh mẫn, không nhận biết được bất kỳ điều gì, hoàn toàn phụ thuộc vào sự chăm sóc của bà B và các con.

Vì các lý do trên, bà B yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi tuyên bố ông Cao Văn T bị mất năng lực hành vi dân sự. Lý do: Để bà B được thực hiện việc chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông T do ông T bị mất năng lực hành vi dân sự.

* Tại các bản tự khai ngày 25/01/2019 và ngày 31/01/2019, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Cao Thị Bích N và bà Cao Thị Hồng N trình bày:

Hai bà là con ruột của bà Nguyễn Thị B và ông Cao Văn T. Mẹ bà có làm đơn yêu cầu tuyên bố cha mất năng lực hành vi dân sự, mục đích để mẹ bà được thực hiện việc chăm sóc, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cha. Hai bà hoàn toàn đồng ý với yêu cầu của mẹ và không có bất kỳ yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Theo nội dung Đơn yêu cầu tuyên bố ông Cao Văn T mất năng lực hành vi dân sự nộp ngày 12/12/2018 của bà Nguyễn Thị B, có cơ sở xác định yêu cầu của bà B là "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo quy định tại Khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Dân sư năm 2015, người bị yêu cầu là ông Cao Văn T có nơi cư trú tại xã T, huyện Củ Chi nên vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 35 và điểm a Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Cao Thị Bích N và bà Cao Thị Hồng N có đơn xin vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quyền yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự:

Bà Nguyễn Thị B là vợ của ông Cao Văn T nên có quyền yêu cầu tuyên bố ông Thi mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

Theo lời trình bày của bà Nguyễn Thị B - có người đại diện theo ủy quyền là ông Trần Trung H thì vào năm 2009, ông T bị tai nạn giao thông, sau khi chữa trị ông T không còn minh mẫn, mất khả năng điều khiển hành vi của bản thân, cuộc sống hoàn toàn phụ thuộc vào sự chăm sóc của bà B và các con.

Ngày 02/4/2019, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: 08/2019/QĐST-DS đối với ông Cao Văn T, tại Kết luận giám định số: 1395/2019/KLGĐTC ngày 08-4-2019 của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh (thuộc Bộ y tế) kết luận ông Cao Văn T mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó có đủ cơ sở tuyên bố ông Cao Văn T mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 27 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên họp phát biểu: Quá trình thụ lý và tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48 và Điều 377 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tuy nhiên thời hạn mở phiên họp chưa đúng quy định tại Khoản 4 Điều 366 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu tại phiên họp, đề nghị Thẩm phán Chủ tọa phiên họp áp dụng Khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của bà B.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 27, Điểm a Khoản 2 Điều 35, Điểm a Khoản 2 Điều 39, Khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị B.

Tuyên bố ông Cao Văn T, sinh ngày: 16/5/1961, chứng minh nhân dân số: 022366744, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 42, đường số 29, tổ 10A, ấp T, xã T, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị B phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm ngàn) đồng, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm theo biên lai số: AA/2017/0033718 ngày 21/12/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Củ Chi. Bà B đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Củ Chi;
- Ủy ban nhân dân xã T,
huyện Củ Chi;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP